

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐD  
TỈNH LĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST  
Ngày: 05 - 8 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN HUYỆN ĐD, TỈNH LĐ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đình Anh V.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Văn C;
2. Bà Nguyễn Thị S.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Mỹ D – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh LĐ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD, tỉnh LĐ tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị L – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh LĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1994 tại LĐ; Nơi cư trú: 02 Thôn 2, xã ĐR, huyện ĐD, tỉnh LĐ; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1971; bị cáo có vợ là Nguyễn Thùy H, sinh năm: 1993 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 139/2020/HSST ngày 21/9/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện ĐD xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 28/12/2020 thì chấp hành xong hình phạt; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại tại thôn 2, xã ĐR, huyện ĐD, tỉnh LĐ (có mặt).

***Người bị hại:*** bà Nguyễn Thị X, sinh năm: 1959; địa chỉ: thôn 2, xã ĐR, huyện ĐD, tỉnh LĐ (vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Anh Đinh Hà T2, sinh năm: 1993; địa chỉ: thôn CS, xã TT, huyện ĐD, tỉnh LĐ (có mặt).

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1970; địa chỉ: 02 thôn 2, xã ĐR, huyện ĐD, tỉnh LĐ (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Ngọc S (đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích) nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để có tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định, khoảng 06 giờ 15 phút ngày 01/4/2022, bị cáo Nguyễn Ngọc S điều khiển xe mô tô hiệu Y, Biển kiểm soát 49F1-095.X màu trắng đen đến nhà bà Nguyễn Thị X ở thôn 2, xã ĐR. Quan sát thấy cổng nhà bà X mở, bên trong không có người, bị cáo đã chạy xe vào dựng trong nhà kho lấy 01 (một) bình đựng sữa bằng Inox dung tích 20 lít, không có nắp đậy, không có sữa bên trong, đường kính phía trên bình 18cm, đường kính đáy bình 30cm, Bị cáo đưa bình sữa lên xe và chở đi bán cho anh Đinh Hà T2 tại thôn CS, xã TT, huyện ĐD với số tiền là 250.000đ. Số tiền này bị cáo dùng để tiêu xài cá nhân. Bị hại Nguyễn Thị X đi nhập sữa về phát hiện bình đựng sữa của mình bị mất nên trình báo công an và sau đó hành vi trộm cắp của bị cáo bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐD điều tra, xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 10/KL/HĐĐGTS ngày 15/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐD kết luận 01 (một) bình đựng sữa bằng Inox, loại 20 lít không có nắp đậy (hàng đã qua sử dụng năm 2007) do bị cáo trộm cắp của bà X có giá trị là 400.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-ĐD ngày 05/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Thị X khai sáng ngày 01/4/2022 sau khi chở sữa đi nhập tại trạm sữa công ty Vinamilk về nhà thì phát hiện bình sữa để tại khu vực máy xay trong khuôn viên bị mất. Quan sát camera bà phát hiện có một người đàn ông chạy xe máy Y biển kiểm soát 49F1-095.X vào nhà lấy đi bình sữa chở đi nên đã trình báo công an điều tra. Cơ quan công an đã điều tra thu giữ bình đựng sữa bị cáo đã bán cho anh Đinh Hà T2. Ngày 05/5/2022 công an huyện ĐD đã trả cho bà 01 bình đựng sữa bằng Inox, loại 20 lít, không có nắp đậy, đường kính phía trên 18cm, đường kính đáy là 30cm. Nay bà không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm hình sự, bà yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đinh Hà T2 cho biết khoảng 07 giờ 30 phút ngày 01/4/2022 có 01 thanh niên (sau này anh mới biết là bị cáo) đi xe mô tô hiệu Y chở theo bình sữa bằng Inox loại 20 lít nói là của gia đình cần bán. Anh đã mua bình sữa trên từ bị cáo với giá 250.000đ bằng tiền mặt. Khoảng 11 giờ cùng ngày cơ quan công an đến làm việc và anh đã tự nguyện giao nộp tang vật là bình sữa anh mua từ bị cáo. Nay bình sữa đã được cơ quan công an trả lại cho bị hại thì anh cũng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T cho biết xe mô tô Biển kiểm soát 49F1-095.X là của ông đứng tên sở hữu. Sáng ngày 01/4/2022 khi mở kho hàng không thấy xe mô tô trong kho

thì ông mới biết con của ông là bị cáo S đã tự ý lấy xe của ông đi. Đến 09 giờ sáng cùng ngày, qua làm việc với cơ quan điều tra ông mới biết bị cáo dùng xe của ông đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xe mô tô nói trên của ông bị cơ quan công an tạm giữ phục vụ công tác điều tra. Quá trình điều tra, cơ quan công an đã trả lại cho ông xe mô tô nói trên. Ông không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S tù 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo không thắc mắc gì với nội dung bản cáo trạng, khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng nêu, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ĐD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sơ hở của người khác, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 bình đựng sữa bằng Inox, dung tích 20 lít, không có nắp đậy, đường kính phía trên bình 18cm, đường kính đáy 30cm của bị hại Nguyễn Thị X có giá trị là 400.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên và thống nhất với kết luận định giá số 10/KL/HĐĐGTS ngày 15/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐD. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bằng ảnh hiện trường, biên bản định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc S đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì bản tính lười biếng, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động, bị cáo đã lợi dụng sơ hở lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, mới chấp hành xong hình phạt tù hơn 01 năm nhưng không lấy thời gian chấp hành hình phạt tù làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản chứng tỏ bị cáo không có sự hối lỗi. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần

buộc bị cáo chịu mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...*”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thấy rằng bị cáo là công nhân, có điều kiện kinh tế khó khăn, thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không đề cập đến.

[8] *Về vật chứng của vụ án*: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐD tạm giữ và trả lại cho bị hại Nguyễn Thị X 01 bình đựng sữa bằng Inox, dung tích 20 lít, không có nắp đậy, đường kính phía trên bình 18cm, đường kính đáy 30cm; trả lại cho ông Nguyễn Văn T 01 xe mô tô hiệu Y biển kiểm soát 49F1-095.X như trong quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số 47, 47A cùng ngày 01/4/2022 và quyết định xử lý vật chứng số 22/QĐ-CSĐT, biên bản trả lại đồ vật, tài liệu cùng ngày 24/6/2022; Quyết định xử lý vật chứng số 16/QĐ-CSĐT, biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày cùng 05/5/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐD. Sau khi nhận lại tài sản này, bà X, ông Tân không có yêu cầu hay đề nghị gì khác nên không xem xét đến.

[9] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a, f Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Hà T2 có quyền làm đơn kháng cáo; Riêng bị hại và

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xét xử phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh LĐ <sup>(2)</sup>
- VKSND tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- VKSND huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Sở tư pháp tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- Công an huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Chi cục THA dân sự ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Bị cáo <sup>(1)</sup>
- Bị hại <sup>(1)</sup>
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan <sup>(1)</sup>

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Anh V**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn C      Nguyễn Thị S**

**Lê Đình Anh V**

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh LĐ <sup>(2)</sup>
- VKSND tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- VKSND huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Sở tư pháp tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- Công an huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Chi cục THA dân sự ĐĐ <sup>(1)</sup>

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo <sup>(1)</sup>
- Bị hại <sup>(1)</sup>
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan <sup>(1)</sup>
- Lưu hồ sơ <sup>(1)</sup>.

**Lê Đình Anh V**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn C**

**Nguyễn Thị S**

**Lê Đình Anh V**

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh LĐ <sup>(2)</sup>
- VKSND tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- VKSND huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Sở tư pháp tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- Công an huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Chi cục THA dân sự ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Bị cáo <sup>(1)</sup>
- Bị hại <sup>(1)</sup>
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan <sup>(1)</sup>
- Lưu hồ sơ <sup>(1)</sup>.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Anh V**



**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đức Lam**

**Vũ Văn C**

**Lê Đình Anh V**

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh LĐ <sup>(2)</sup>
- VKSND tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- VKSND huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Sở tư pháp tỉnh LĐ <sup>(1)</sup>
- Công an huyện ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Chi cục THA dân sự ĐĐ <sup>(1)</sup>
- Bị cáo <sup>(1)</sup>
- Bị hại <sup>(1)</sup>
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan <sup>(1)</sup>
- Lưu hồ sơ <sup>(1)</sup>.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Anh V**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đăng Hiền**

**Lê Văn Hiến**

**Lê Đình Anh V**